

Số: 525/2019/QĐST-HNGĐ

G, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 628/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Ngô Phú C, sinh năm 1969;

Số CMTND: 001069001329 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 07/05/2018;

ĐKHKT: Tổ 22, phường D, quận G, Hà Nội;

Địa chỉ: Số 27 ngõ 329 đường G, tổ 22 phường D, quận G, thành phố Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1983;

Số CMTND: 019183000050 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 06/06/2014;

ĐKHKT: Tổ 22, phường D, quận G, Hà Nội;

Địa chỉ: Số 27 ngõ 329 đường G, tổ 22 phường D, quận G, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N đăng ký kết hôn ngày 01/02/2012 tại Ủy ban nhân dân phường D, quận G, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 06 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh chị đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không được cải thiện, vợ chồng không thể hòa hợp và không còn yêu thương nhau nữa. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, vì vậy anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn để ổn định lại cuộc sống.

[2] Về con chung: Anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N có 01 con chung là cháu Ngô Phú Gia B (giới tính nam), sinh ngày 10/02/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu Ngô Phú Gia B cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị N cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

[3] Về tài sản chung: Anh C và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh C và chị N không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị N tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N.

- **Về con chung:** Anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N có 01 con

chung là cháu Ngô Phú Gia B (giới tính nam), sinh ngày 10/02/2013. Giao cháu Ngô Phú Gia B cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị N cho đến khi các bên có yêu cầu hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị Nguyễn Thị Thanh N có quyền đi lại chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Ngô Phú C và chị Nguyễn Thị Thanh N không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị N đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0003015 ngày 01/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận G. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.G;
- Chi cục THADS Q.G;
- UBND phường D, Q. G, TP. Hà Nội
(GCNKH số 15, quyền số 01/2012);
- Lưu HS, VP.

Tạ Thị Thu Hương